

BẢN TIN TUẦN LÚA GẠO

Tuần 36 (11/09/2023)

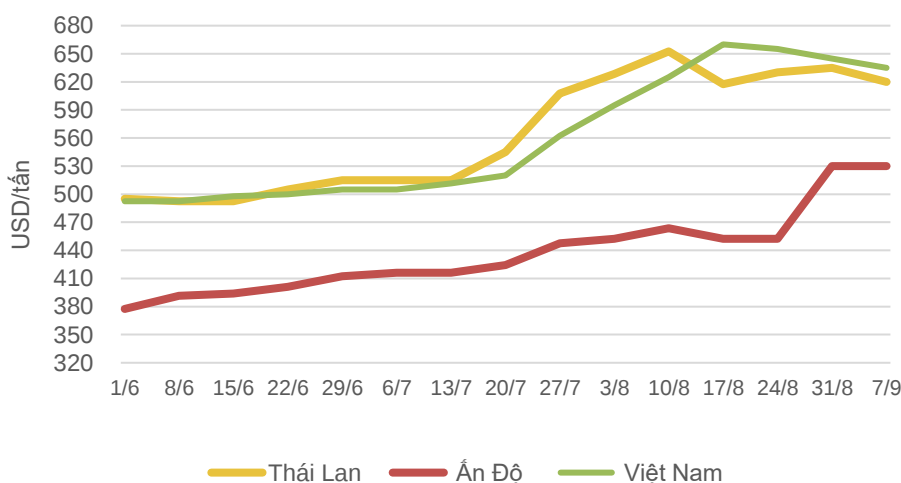
AGROINFO

ĐIỂM TIN

- ❖ Bangladesh có thể sẽ phải tăng lượng gạo nhập khẩu lên 1 triệu tấn do sản lượng gạo của quốc gia này có thể giảm 0,7 triệu tấn trong niên vụ 2023/24.
- ❖ Ấn Độ đã cho phép xuất khẩu gạo sang Mauritius, Bhutan và Singapore với mục đích đảm bảo an ninh lương thực cho các quốc gia này.
- ❖ Năm 2023, diện tích lúa của Hàn Quốc ước đạt 708.041 ha, giảm 2,6% so với cùng kỳ năm trước.
- ❖ Bộ Nông nghiệp Hàn Quốc sẽ thu mua 400.000 tấn gạo trong nước để dự trữ.
- ❖ Tháng 9/2023, Indonesia sẽ tiến hành chương trình hỗ trợ gạo cho các hộ gia đình có thu nhập thấp nhằm kiểm soát việc tăng giá gạo trong nước.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Diễn biến giá gạo 5% tấm quốc tế



Nguồn: AGROINFO tổng hợp

Trong tuần, giá gạo 5% tấm tại Thái Lan và Việt Nam giảm, Ấn Độ không đổi so với tuần trước. [1]

Giá gạo 5% tấm của Thái Lan đạt 620 USD/tấn, giảm 15 USD/tấn so với tuần trước. Do nguồn cung gạo đang được cải thiện, cùng với đồng Bath yếu hơn. [1]

Giá gạo 5% tấm của Ấn Độ đạt mức trung bình 530 USD/tấn, không đổi so với tuần trước. Thuế xuất khẩu gạo đã góp phần duy trì giá gạo ở mức cao. [1]

Giá gạo 5% tấm của Việt Nam ước tính đạt 635 USD/tấn, giảm 10 USD/tấn so với tuần trước. Do người mua không sẵn sàng trả mức giá cao. [1]

MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG GẠO QUỐC TẾ

Bangladesh: Theo dự báo của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA), Bangladesh có thể sẽ phải tăng lượng gạo nhập khẩu lên 1 triệu tấn từ mức 0,3 triệu tấn do sản lượng gạo của quốc gia này có thể giảm 0,7 triệu tấn trong niên vụ 2023/24. Sản lượng gạo giảm là do các đợt nắng nóng liên tục diễn ra tại quốc gia này trong vụ Aus (từ tháng 5 đến tháng 8). Thời tiết tương tự cũng đã xảy ra vào đầu vụ Aman vào tháng 7. Bangladesh có 3 vụ sản xuất lúa chính: vụ lớn nhất là Boro thường bắt đầu từ tháng 12 và tháng 1 đến tháng 4 và tháng 5, tiếp theo là vụ Aus và vụ Aman. [2]

Ấn Độ: Động thái áp thuế 20% đối với xuất khẩu gạo đồ của Ấn Độ đã khiến các thương nhân hoãn việc mua bán các chuyển hàng với tổng khối lượng khoảng 500.000 tấn đến nửa sau của tháng 10/2023 để tránh phải trả thuế. Tuy nhiên, điều này có thể làm cạn kiệt hàng tồn kho tại các quốc gia nhập khẩu như Benin, Ghana, Bờ Biển Ngà và Liberia, đồng thời đẩy giá gạo nội địa tại các quốc gia này lên mức cao nhất trong nhiều năm. [3]

Ấn Độ đã cho phép xuất khẩu gạo sang Mauritius, Bhutan và Singapore với mục đích đảm bảo an ninh lương thực cho các quốc gia này. Theo đó, Ấn Độ đã đồng ý xuất khẩu 79.000 tấn gạo trắng non-bamasti tới Bhutan, 50.000 tấn tới Singapore và 14.000 tấn tới Mauritius. [4]

Hàn Quốc: Năm 2023, diện tích lúa của Hàn Quốc ước đạt 708.041 ha, giảm 2,6% so với cùng kỳ năm trước. Tỉnh Nam Jeolla chiếm diện tích lớn nhất với 149.896 ha, tiếp theo là tỉnh Nam Chungcheong với 131.643 ha và tỉnh Bắc Jeolla với 107.383 ha. [5]

Bộ Nông nghiệp Hàn Quốc cũng thông báo sẽ thu mua 400.000 tấn gạo trong nước để dự trữ. Chính phủ sẽ thu mua theo giá trị trường trung bình từ tháng 10 đến tháng 11. Nông dân sẽ được nhận 22,7 USD cho mỗi bao 40 kg, số tiền còn lại sẽ được thanh toán vào cuối năm nay. [6]

Thái Lan: Theo Bộ Thương mại Thái Lan, xuất khẩu gạo của quốc gia này từ 01/01/2023 đến

29/8/2023 đạt 5,29 triệu tấn, tăng 11,9% so với cùng kỳ năm trước. Các thị trường xuất khẩu gạo chính là Indonesia, Iraq, Nam Phi, Hoa Kỳ và Trung Quốc. [7]

Indonesia: Tháng 9/2023, Indonesia sẽ tiến hành chương trình hỗ trợ gạo cho các hộ gia đình có thu nhập thấp nhằm kiểm soát việc tăng giá gạo trong nước. Chương trình kéo dài trong 3 tháng với mục tiêu phân phối 10 kg gạo mỗi tháng cho khoảng 21,35 triệu hộ gia đình dễ bị tổn thương. [8]

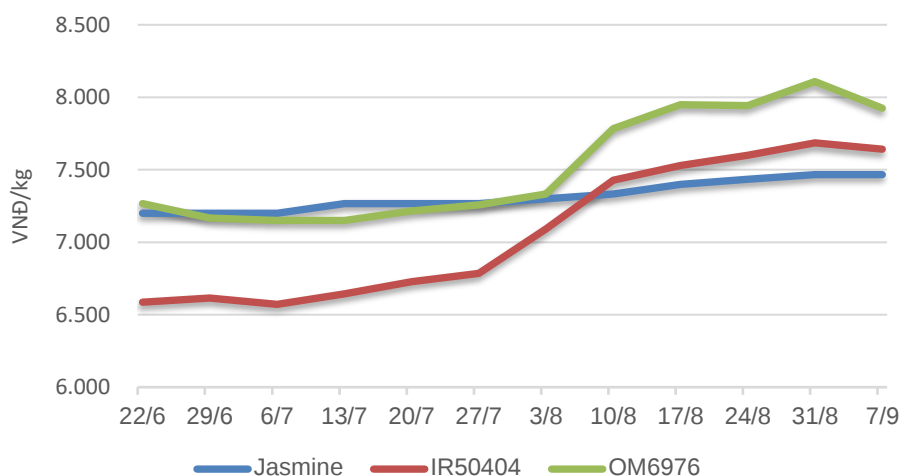
Philippines: Bộ trưởng Bộ Kế hoạch Kinh tế Philippines cho biết, quốc gia này có thể sẽ giảm thuế nhập khẩu đối với gạo nhằm giảm giá gạo trong nước và kiềm chế lạm phát. [9]

ĐIỂM TIN

- ❖ Giá lúa ĐBSCL diễn biến giảm trong tuần.
- ❖ Tính đến ngày 15/8/2023, cả nước gieo cấy được 1.387,3 nghìn ha lúa Mùa, bằng 98,6% cùng kỳ năm trước.
- ❖ Tính đến 15/8/2023, cả nước thu hoạch được 1.071,6 nghìn ha lúa Hè - Thu, chiếm 56% diện tích gieo cấy và bằng 96,6% cùng kỳ năm trước.
- ❖ Tính đến 15/8/2023, cả nước đã xuống giống được 391,4 nghìn ha lúa Thu - Đông, bằng 103,2% cùng kỳ năm trước.
- ❖ Tính đến ngày 7/9/2023, nông dân trên địa bàn huyện Tân Hưng, tỉnh Long An đã thu hoạch được hơn 8.500 ha diện tích lúa vụ 3 năm 2023.
- ❖ Vụ Hè - Thu 2023, toàn tỉnh Hà Tĩnh đã gieo cấy 44.568/44.891 ha lúa, đạt 99,3% kế hoạch.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

Diễn biến giá lúa trung bình tại ĐBSCL



Nguồn: AGROINFO tổng hợp

Giá lúa Jasmine (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt mức 7.467 VNĐ/kg, không đổi so với tuần trước. [1]

Giá lúa IR50404 (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt 7.643 VNĐ/kg, giảm 43 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]

Giá lúa OM6976 (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt 7.925 VNĐ/kg, giảm 183 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]

MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG GẠO TRONG NƯỚC

Việt Nam và Philippines nhất trí sớm trao đổi và ký kết một Hiệp định liên Chính phủ về hợp tác thương mại gạo, để cùng nhau bảo đảm các mục tiêu về an ninh lương thực trước những biến động phức tạp của chuỗi cung ứng lương thực toàn cầu. [2]

Lúa Mùa: Tính đến ngày 15/8/2023, cả nước gieo cấy được 1.387,3 nghìn ha lúa Mùa, bằng 98,6% cùng kỳ năm trước. Trong đó, các địa phương phía Bắc đạt 1.001 nghìn ha, bằng 97,8% cùng kỳ năm trước; các địa phương phía Nam đạt 386,3 nghìn ha, bằng 100,5%. Diện tích gieo cấy lúa Mùa cả nước giảm chủ yếu do chuyển đổi mục đích sử dụng đất, trong đó vùng đồng bằng sông Hồng giảm 10,1 nghìn ha do chuyển sang đất phi nông nghiệp để đô thị hóa, làm đường và mở rộng các khu công nghiệp hoặc chuyển sang đất trồng cây lâu năm (Hà Nội giảm 2,4 nghìn ha, Hưng Yên giảm 1,4 nghìn ha). Vùng Bắc Trung Bộ giảm 5,3 nghìn ha do thời tiết nắng nóng từ đầu vụ nên không gieo trồng trên diện tích đất chưa chủ động được nguồn nước (Thanh Hóa giảm gần 3 nghìn ha, Nghệ An giảm 2,1 nghìn ha). [3]

Lúa Hè – Thu: Diện tích gieo cấy vụ Hè - Thu năm 2023 ước đạt 1.912,5 nghìn ha, giảm 0,2% so với vụ Hè - Thu năm trước. Tính đến trung tuần tháng 8, cả nước thu hoạch được 1.071,6 nghìn ha lúa Hè - Thu, chiếm 56% diện tích gieo cấy và bằng 96,6% cùng kỳ năm trước, tập trung chủ yếu ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long với 892,7 nghìn ha, chiếm 60,6% và bằng 96,1%. Năng suất lúa Hè - Thu ước đạt 57,5 tạ/ha, tăng 0,9 tạ/ha so với vụ Hè - Thu năm trước do các địa phương tích cực áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất như chương trình “một phải, năm giảm”, chương trình “ba giảm, ba tăng”, sử dụng máy móc để làm đất, gieo trồng đảm bảo thời vụ, đẩy mạnh đầu tư, thâm canh cây trồng, kiểm tra, quản lý chặt chẽ nguồn nước từ các công trình thủy lợi...; sản lượng ước đạt 11 triệu tấn, tăng 157 nghìn tấn so với vụ Hè - Thu năm 2022. [3]

Lúa Thu – Đông: Sau khi thu hoạch xong lúa Hè - Thu sớm, vùng Đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục xuống giống lúa Thu - Đông, tính đến trung tuần tháng 8, đã xuống giống được 391,4 nghìn ha lúa Thu - Đông, bằng 103,2% cùng kỳ năm trước. Tiến độ gieo trồng lúa Thu - Đông năm nay tăng cao so với cùng kỳ do thời tiết và nguồn nước khá thuận lợi, giá lúa tăng cao người nông dân có lãi. Một số địa phương có diện tích lúa Thu - Đông tăng nhiều là Trà Vinh tăng 6,5 nghìn ha; Vĩnh Long tăng 10,5 nghìn ha; Đồng Tháp tăng 5,2 nghìn ha. Hiện lúa Thu - Đông sinh trưởng và phát triển khá tốt, tình hình sâu bệnh tuy có phát sinh nhưng bà con nông dân phòng, trị kịp thời nên thiệt hại không đáng kể. [3]

Long An: Tính đến ngày 7/9/2023, nông dân trên địa bàn huyện Tân Hưng đã thu hoạch được hơn 8.500 ha diện tích lúa vụ 3 năm 2023. Vụ 3 năm nay, nông dân trên địa bàn huyện xuống giống được hơn 8.700 ha, với các giống lúa chủ yếu là OM 5451, OM 18, Đài Thơm 8,... Nhờ thời tiết tương đối thuận lợi, sâu, bệnh gây hại ít nên hầu hết diện tích thu hoạch đạt năng suất từ 5,5 đến 6,5 tấn/ha, giá bán dao động từ 6.900 đồng đến 8.400 đồng/kg. Mặc dù, năng suất không quá cao nhưng nhờ lúa bán được giá nên vụ này nông dân có lợi nhuận từ 20 đến 30 triệu đồng/ha. [4]

Hà Tĩnh: Vụ Hè - Thu 2023, toàn tỉnh gieo cấy 44.568/44.891 ha lúa, đạt 99,3% kế hoạch. Về cơ cấu giống, các địa phương trong tỉnh chủ yếu gieo cấy giống có thời gian sinh trưởng dưới 110 ngày. Trong đó, nhóm giống thích ứng diện rộng và ổn định (Hương Thơm 1, Thiên ưu 8, Xuân Mai, Nếp 98...) chiếm 79,5% diện tích; nhóm giống triển vọng (Hà Phát 3, ND502, HD11...) chiếm 10,9% diện tích. Năng suất bình quân toàn tỉnh ước đạt 50,28 tạ/ha (tương đương với vụ Hè - Thu năm 2022), sản lượng ước đạt 224.093 tấn. [5]

Tính đến sáng 6/9, toàn tỉnh thu hoạch 20.200/44.568 ha lúa Hè - Thu (đạt 45,3% diện tích). Theo khảo sát tại các địa bàn, giá bán lúa tươi tại chân ruộng dao động từ 5.900 - 6.200 VNĐ/kg. [5]

Nguồn tham khảo Quốc tế:

- [1]: <https://www.brecorder.com/news/40262087>
- [2]: <https://en.prothomalo.com/bangladesh/i0hkaia1t>
- [3]: <https://www.thedailystar.net/business/global-economy/news/indias-5-lakh-tonnes-rice-shipments-postponed-after-new-duty-3406341>
- [4]: <https://www.bnnbloomberg.ca/india-allows-rice-exports-to-singapore-sidestepping-sales-curbs-1.1965175>
- [5]: <https://en.yna.co.kr/view/AEN20230829001200320>
- [6]: <https://en.yna.co.kr/view/AEN20230830001500320>
- [7]: <https://www.bangkokpost.com/business/general/2639226/thai-rice-exports-up-nearly-12-since-jan-1>
- [8]: <https://www.reuters.com/article/indonesia-rice-idAFL4N3AC2AX>
- [9]: <https://www.reuters.com/article/philippines-rice-tariffs-idAFP8N38E042>

Nguồn tham khảo trong nước:

- [1]: Cộng tác viên tại ĐBSCL
- [2]: <https://tienphong.vn/som-ky-ket-hiep-dinh-hop-tac-thuong-mai-gao-viet-nam-philippines-post1566984.tpo>
- [3]: <https://www.gso.gov.vn/wp-content/uploads/2023/08/01.-Loi-van-T8.2023.docx>
- [4]: <https://la34.com.vn/nong-dan-tan-hung-thu-hoach-hon-8-500-ha-lua-vu-3-nam-2023-113884.html>
- [5]: <https://baohatinh.vn/nong-nghiep/ty-le-thu-hoach-lua-he-thu-o-ha-tinh-dat-hon-45-dien-tich/253845.htm>

PHỤ LỤC: GIÁ LÚA GẠO TẠI MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG TRONG TUẦN

ĐVT: VNĐ/kg

Mặt hàng	Tỉnh	Giá tuần này (VNĐ/kg)	Thay đổi so với tuần trước (VNĐ/kg)
Lúa Jasmine (khô)	Cần Thơ	7400	-200
	Tiền Giang	8000	+200
	Kiên Giang	7000	0
Lúa IR50404 (khô)	Cần Thơ	7900	-300
	Hậu Giang	8400	-200
	Bến Tre	6500	0
Lúa OM6976 (khô)	Hậu Giang	8200	-600
	Bến Tre	7100	0
	Kiên Giang	6700	0

Nguồn: CTV-Agroinfo



Bản tin được thực hiện bởi **AGROiNFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn